TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐHNGĐ-ST Ngày: 08-3-2018 V/v: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Niên** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2018/TLHNGĐ-ST ngày 02/02/2018 về yêu cầu: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2018/QĐPH-ST ngày 28 tháng 02 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Hồ Đức T**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Thôn 07, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Chị **Tăng Thị C**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Xóm 1, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Anh T có mặt, chị C có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh T và chị C tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào năm 2010. Cuộc sống chung giữa anh, chị không được hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh chị tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã không sống chung với nhau từ năm 2013 cho đến nay. Hiện tại, anh chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị yêu cầu Tòa án công

nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị có một người con chung là cháu Hồ Đức Anh T, sinh ngày 05/11/2010. Sau khi ly hôn, anh chị có nguyện vọng giao cháu T cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về chia tài sản khi ly hôn*: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật tố tụng dân sự: Từ khi thụ lý đến khi giải quyết Thẩm phán chủ tọa phiên họp và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ nội dung các đương sự đã yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng:* Mặc dù, chị Tăng Thị C vắng mặt tại phiên họp tuy nhiên chị C đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt chị là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hồ Đức T và chị Tăng Thị C xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung giữa anh T và chị C không hạnh phúc phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh, chị tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng ý kiến. Anh chị đã không sống chung với nhau từ năm 2013 cho đến nay dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy cuộc sống chung giữa anh T, chị C không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc các bên đương sự cùng làm đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn là đúng pháp luật, phù hợp với thực tế nên chấp nhận.

- *Về con chung:* Xét nguyện vọng của anh T, chị C sau khi ly hôn là giao cháu T cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Thỏa thuận của anh T, chị C phù hợp với ý kiến của cháu T theo bản tự khai ngày 21/02/2018, đảm bảo được lợi ích của cháu T và đúng pháp luật nên chấp nhận.

- *Về chia tài sản khi ly hôn:* Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh T, chị C phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của anh Hồ Đức T và chị Tăng Thị C.

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Anh Hồ Đức T và chị Tăng Thị C thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Giao cháu Hồ Đức Anh T, sinh ngày 05/11/2010 cho chị Tăng Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Hồ Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được phép cản trở quyền này.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hồ Đức T và chị Tăng Thị C mỗi người phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng tiền lệ phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh T, chị C đã nộp là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu số 0018580 lập ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Anh T, chị C đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện T;
- CCTHADS huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ và án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Niên